Trường Đại học Công nghệ, ĐHQGHN

Ngành Khoa học máy tính

Môn học: Xử lý ảnh

Bài tập số 2

Học viên: Mai Ngọc Duy – 22028255

1 Giới thiêu

Đây là báo cáo về bài tập thứ 2 của môn Xử Lý Ảnh, lớp INT3403E 20.

1.1 Image filtering

1.1.1 Hàm padding img, mean filter, median filter

```
def padding img(img, filter size = 3):
    pad width = filter size // 2
    padded img = cv2.copyMakeBorder(img, pad_width, pad_width,
                                     pad width, pad width,
                                     cv2.BORDER REPLICATE)
    return padded img
def mean filter (img, filter size = 3):
    padded img = padding img(img, filter size)
    kernel = (np.ones((filter_size, filter_size),
                         dtype=np.float32)/ (filter size ** 2))
    smoothed_img = cv2.filter2D(padded_img, -1, kernel)
    pad width = filter size // 2
    smoothed img = smoothed img[pad width:-pad width,
                   pad width:-pad width]
    return smoothed img
def median filter (img, filter size = 3):
    padded img = padding img(img, filter size)
    smoothed img = np.zeros like(img)
    for i in range (img. shape [0]):
        for j in range(img.shape[1]):
            smoothed_img[i, j] = np.median(padded_img[i:i]
                                             + filter size,
                                            j:j + filter size])
    return smoothed img
```

1.1.2 Hàm Peak-Signal-to-Noise Ratio (PSNR)

1.1.3 Nên lựa chọn Median hay Mean filter?

Dựa vào kết quả điểm số PSNR khi cho cả 2 filter xử lý cùng một ảnh bị noise thì em có kết luận như sau:

- 1. Median filter hiệu quả trong việc loại bỏ hình ảnh bị noise, đồng thời bảo toàn các chi tiết và canh của hình ảnh tốt hơn.
- 2. Còn mean filter lại hiệu quả trong việc loại bỏ nhiễu gaussian nhưng lai khiến ảnh giảm chi tiết và bi mờ một số canh.

```
PSNR score of mean filter: 31.637451534808143

PSNR score of median filter: 37.11957830085524
```

Figure 1: Kết quả điểm số PSNR khi cho median và mean filter xử lý ảnh bị noise

-

1.2 Fourier Transform

1.2.1 Frequency Removal Procedure

. Dưới đây là hàm filter frequency theo cách làm của em:

```
def filter_frequency(orig_img, mask):
    f img = np.fft.fft2(orig_img)
```

```
f_img = np.fft.fftshift(f_img)

f_img = f_img * mask

f_img = np.fft.ifftshift(f_img)

img = np.fft.ifft2(f_img)

f_img = np.fft.ifftshift(f_img)

img = np.abs(img)

f_img = np.abs(f_img)

return f_img, img
```

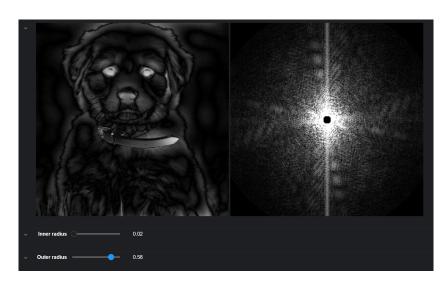


Figure 2: Đây là kết quả của hàm .

1.2.2 Hybrid Image

. Hàm để phục vụ việc ảnh tạo ra ảnh hybrid như sau: $\mathbf{def} \ \, \mathbf{create_hybrid_img(img1\,,\ img2\,,\ r\,)} \colon$

```
f_{img1} = np. fft. fft2 (img1)
f \text{ img2} = \text{np.fft.fft2} (\text{img2})
f \text{ img1} = \text{np.fft.fftshift}(f \text{ img1})
f_{img2} = np. fft. fftshift (f_{img2})
H, W = img1.shape
x = np.arange(W)
y = np.arange(H)
xv, yv = np.meshgrid(x, y)
xv = xv - W / 2
yv = yv - H / 2
r2 = r * r
mask = (xv**2 + yv**2) <= r2
f_{img} = mask * f_{img1} + (1 - mask) * f_{img2}
f_{img} = np. fft. ifftshift (f_{img})
img = np.fft.ifft2(f_img)
img = np.real(img)
return img
```



Figure 3: Kết quả của hàm tạo ảnh hybrid.